

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**(Ngày 28/3/2020)**

**DỰ THẢO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ngày 28/3/2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức vào lúc .... giờ ..... phút ngày 28/3/2020 tại Hội trường Công ty CP Đường Quảng Ngãi với sự có mặt của ..... Đại biểu cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; đại diện ..... cổ đông được triệu tập theo danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 27/02/2020.

Sau ½ ngày làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn, nghiêm túc và hiệu quả; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ**

**A. ĐẠI HỘI THÔNG NHẤT CÁC NỘI DUNG SAU:**

**I. Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.

| Chỉ tiêu                  | ĐVT        | Thực hiện năm 2019 | Kế hoạch năm 2020 |
|---------------------------|------------|--------------------|-------------------|
| Tổng doanh thu            | Triệu đồng | 7.894.132          | 8.400.000         |
| Lợi nhuận trước thuế TNDN | Triệu đồng | 1.543.176          | 1.100.000         |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN   | Triệu đồng | 1.291.777          | 913.000           |
| Lãi chia cổ tức           | Triệu đồng | 1.070.820          |                   |
| Tỷ lệ cổ tức              | %          | 30                 | ≥ 15              |

(Tổng số phiếu tán thành: ..... CP, đạt tỷ lệ: .....% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

## II. Báo cáo của Ban kiểm soát

(Tổng số phiếu tán thành: ..... CP, đạt tỷ lệ: .....% tổng số cổ phần  
tham gia biểu quyết tại Đại hội)

## III. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán

(Tổng số phiếu tán thành: ..... CP, đạt tỷ lệ: .....% tổng số cổ phần  
tham gia biểu quyết tại Đại hội)

## IV. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

| TT  | Chỉ tiêu                                       | Số tiền (đồng)    |
|-----|------------------------------------------------|-------------------|
| I   | Lợi nhuận 2019 sau thuế trên BCTC hợp nhất     | 1.291.776.601.066 |
| II  | Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2019:      | 1.122.490.929.043 |
| 1.  | Trích lập các Quỹ năm 2019                     | 51.671.064.043    |
|     | Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)                | 38.753.298.032    |
|     | Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi( 1 % LNST)       | 12.917.766.011    |
| 2.  | Chia cổ tức cho các cổ đông (30% vốn điều lệ)  | 1.070.819.865.000 |
| III | Lợi nhuận năm 2019 chưa phân phối để lại       | 169.285.672.023   |
| IV  | Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế | 2.008.072.233.590 |

### 2. Chi trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền:

- Tỷ lệ thực hiện: 15%
- Đối tượng nhận cổ tức bằng tiền: Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): 17/4/2020.
- Ngày thanh toán: 08/5/2020.

(Tổng số phiếu tán thành: ..... CP, đạt tỷ lệ: .....% tổng số cổ phần  
tham gia biểu quyết tại Đại hội)

## V. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

### 1. Các chỉ tiêu tài chính:

|                            |           |            |
|----------------------------|-----------|------------|
| Doanh thu:                 | 8.400.000 | triệu đồng |
| Lợi nhuận trước thuế TNDN: | 1.100.000 | triệu đồng |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN:   | 913.000   | triệu đồng |

## 2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

| TT | Chỉ tiêu                                                                      | ĐVT  | Giá trị           |
|----|-------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------|
| 1  | Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2020                                            | Đồng | 3.569.399.550.000 |
| 2  | Tổng số lượng cổ phần                                                         | CP   | 356.939.955       |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế trên BCTC HN                                             | Đồng | 1.100.000.000.000 |
| 4  | Thuế TNDN                                                                     | Đồng | 187.000.000.000   |
| 5  | Lợi nhuận sau thuế trên BCTC HN                                               | Đồng | 913.000.000.000   |
| 6  | Lợi nhuận các năm trước còn để lại                                            | Đồng | 2.008.072.233.590 |
| 7  | Trích lập các quỹ năm 2020                                                    | Đồng | 36.520.000.000    |
|    | Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)                                               | Đồng | 27.390.000.000    |
|    | Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (1% LNST)                                       | Đồng | 9.130.000.000     |
| 8  | Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2020 chia cổ tức cho các cổ đông | Đồng | 2.884.552.233.590 |
| 9  | Tỷ lệ cổ tức (% VDL)                                                          |      | ≥ 15%             |

(Tổng số phiếu tán thành: ..... CP, đạt tỷ lệ: .....% tổng số cổ phần  
tham gia biểu quyết tại Đại hội)

## VI. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

### 1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Địa chỉ: Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

### 2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Trảng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

### 3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2020 theo quy định hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: ..... CP, đạt tỷ lệ: .....% tổng số cổ phần  
tham gia biểu quyết tại Đại hội)

## **B. TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

1. Nghị quyết này đã được biểu quyết theo từng nội dung của Báo cáo và phương án, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua với số phiếu nhất trí .....% và có hiệu lực kể từ ngày 28/3/2020. Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi Nghị quyết này đến tất cả cổ đông hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của công ty [www.qns.com.vn](http://www.qns.com.vn) trong vòng 24 giờ kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

2. Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung các quyết định đã nêu trong Nghị quyết này; đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CHỦ TỌA ĐH – CHỦ TỊCH HĐQT**

**Võ Thành Đàng**